TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **149**/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 28/12//2021.
V/v Tranh chấp ‘‘Xin ly hôn
và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con’’

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Thanh Dũng.**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Nguyễn Văn Tám**.

+ Ông **Quách Trung Sơn**.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Bùi Quốc Hiển –** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa***: Không tham gia.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử công khai vụ án thụ lý số:380/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2021 về việc “Xin ly hôn và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị L,** sinh năm 1982 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Cái Bè, tĩnh Tiền Giang.

* Bị đơn: Anh **Nguyễn Phi L**, sinh năm 1980 (có mặt).

ĐKHKTT: Ấp A, xã B, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Phần trình bày của nguyên đơn:

Tại đơn khởi kiện ngày 25/10/2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày:

- Chị L với anh Nguyễn Phi L cưới nhau năm 2000, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện Cái Bè. Anh chị chung sống hạnh phúc thời gian đầu đến tháng 4/2021 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không hợp tính tình, vợ chồng thường xảy ra xung đột nên đã ly thân từ đó đến nay không hàn gắn được tình cảm vợ chồng. Đồng thời chị cũng có đơn khởi

kiện xin ly hôm tại Tòa án nhân dân huyện cái Bè. Sau đó chị đã rút đơn khởi kiện để đoàn tụ, nhưng trong thời gian này anh chị không đoàn tụ được. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về tình cảm: Cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Phi L.

- Về con chung: Anh chị có 3 con chung tên Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 2001 nay đã thành niên hoạt động bình thường. Nguyễn Tấn Đ, sinh ngày 28/7/2011 và Nguyễn Phương A, sinh ngày 23/11/2019. Khi ly hôn chị yêu cầu trực tiếp nuôi hai con chung chưa thành niên, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Phần trình bày của bị đơn:

Bị đơn anh Nguyễn Phi L trình bày: Việc cưới nhau chung sống và con chung như chị L trình bày là đúng. Nay chị L xin ly hôn anh không đồng ý vì mâu thuẫn trong đời sống vợ chồng anh không lớn.

Do anh không đồng ý ly hôn nên anh không có ý kiến gì về việc nuôi dưỡng con chung chưa thành niên nếu anh chị ly hôn cũng như không có ý kiến gì về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự:

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị L có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết quan hệ hôn nhân của chị với anh Nguyễn Phi L có địa chỉ tại ấp 2, xã Tân Thanh, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

[2] Về nội dung vụ án:

- ***Về quan hệ hôn nhân***: Chị L và anh anh L cưới nhau năm 2000, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện Cái Bè. Anh chị chung sống đến khoảng tháng 4 năm 2021 thì ly thân cho đến nay. Theo chị L khai là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính tình không hợp nhau thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xảy ra xung đột nên cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Đồng thời chị L cũng đã có đơn khởi kiện xin ly hôn với anh L đến tháng 6/2021 chị đã rút lại đơn khởi kiện để vợ chồng đoàn tụ. Nhưng trong thời gian này anh chị cũng không có biện pháp gì hàn gắn tình cảm vợ chồng. Anh L không thay đổi tính tình, thường xuyên bạo hành gia đình. Nay chị L xác định không còn tình cảm vợ chồng, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh L.

Xét thấy chị L với anh L cưới nhau năm 2000 có đăng ký kết hôn, nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Anh chị chung sống đến đầu tháng 4/2021 thì ly thân, từ đó đến nay anh chị cũng không có biện pháp gì hàn gắn tình cảm vợ chồng. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay chị L cương quyết ly hôn, còn anh L không đồng ý ly hôn, nhưng anh cũng không có biện pháp gì hàn gắn tình cảm vợ chồng. Mặt khác theo chị L khai là anh L thường hay bạo hành gia đình và đánh chị nên tình cảm vợ chồng anh chị không thể nào hàn gắn được. Trong quá trình giả quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay chị L cương quyết ly hôn. Tại phiên tòa hôm nay anh L cũng thừa nhận là trong thời gian này anh có ghen tuông không đúng và có bạo hành đánh đập chị L. Anh cũng xác định là anh đã sai và cố gắn sửa chữa khắc phục. Nhưng từ khi ly thân đến nay anh cũng không có biện pháp gì hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nhận thấy mâu thuẫn trong đời sống vợ chồng của anh chị trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L là cho chị được ly hôn với anh L là phù hợp Điều 56 luật Hôn nhân gia đình.

- ***Về con chung***: Anh chị có 3 con chung tên Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 2001 nay đã thành niên hoạt động bình thường. Do đó Hội đồng xét xử không đặc ra xem xét. Đối với con chung chưa thành niên tên Nguyễn Tấn Đ, sinh ngày 28/7/2011 và Nguyễn Phương A, sinh ngày 23/11/2019. Khi ly hôn chị L yêu cầu trực tiếp nuôi hai con chung. Không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con. Nhận thấy từ khi ly thân đến nay chị L là người trực tiếp nuôi con chung đã ổn định. Mặt khác con chung anh chị tên Đạt cũng có ý kiến là sống với chị L nếu chị L với anh L ly hôn. Còn con chung tên Nguyễn Phương A sinh ngày 23/11/2019 đến nay chưa đủ 36 tháng tuổi nên cần giao cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với qui định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Do chị L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Do đó Hội đồng xét xử không đặc ra xem xét, nếu sau này có phát sinh tranh chấp về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con thì được quyền khởi kiện bằng vụ kiện khác.

- ***Về tài sản chung, nợ chung***: Chị L khai không yêu cầu Tòa án giải quyết. Còn anh L không có ý kiến gì về tài sản chung và nợ chung. Do đó Hội đồng xét xử không đặc ra xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp được quyền khởi kiện bằng vụ kiện khác.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị L là nguyên đơn nên phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự

- Căn cứ vào Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. <u>Về quan hệ hôn nhân</u>: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị L.

Cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Phi L.

2. <u>Về con chung</u>: Giao con chung chưa thành niên của anh chị tên Nguyễn Tấn Đ, sinh ngày 28/7/2011 và Nguyễn Phương A, sinh ngày 23/11/2019 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Phi L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung sau ly hôn theo quy định pháp luật.

3. <u>Về án phí:</u> Chị L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000825, ngày 29/10/2021 của Cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

5. <u>Về quyền kháng cáo</u>: Chị L và anh L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm lại vụ án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cái Bè;
- CCTHADS huyện Cái Bè;
- UBND xã B, huyện Cái Bè;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu: TDS, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

PHẠM THANH DŨNG